

Số: 64 /BC- CĐ.ĐHSPKTHY

Hưng Yên, ngày 02 tháng 10 năm 2018

BÁO CÁO

TỔNG KẾT 5 NĂM LUẬT CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM

Thực hiện công văn số 216 /CĐN-CSPL ngày 12 tháng 9 năm 2018 của Công đoàn giáo dục Việt nam về việc tổng kết 05 năm thực hiện Luật công đoàn 2012. Công đoàn Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật (SPKT) Hưng Yên báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Luật công đoàn Việt Nam, cụ thể như sau:

I. VIỆC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, QUẢN TRIỆT, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM NĂM 2012

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Thực hiện Luật công đoàn Việt Nam, quán triệt các văn bản chỉ đạo của Công đoàn cấp trên, Công đoàn Trường Đại học SPKT Hưng Yên đã chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Luật công đoàn và các văn bản chỉ đạo của công đoàn cấp trên phù hợp với thực tiễn địa phương. Định kỳ hàng năm tham mưu cấp ủy, chính quyền sơ kết việc thực hiện Luật công đoàn, đề ra các giải pháp khắc phục những hạn chế nhằm triển khai thực hiện tốt Luật công đoàn.

2. Việc quán triệt Luật công đoàn và tuyên truyền sâu rộng cho đội ngũ cán bộ, nhà giáo, người lao động

Tổ chức công đoàn đã thường xuyên quan tâm việc quán triệt Luật công đoàn Việt Nam năm 2012 đến đội ngũ cán bộ, nhà giáo, người lao động (CBNGNLD) thông qua nhiều hình thức như tổ chức hội nghị quán triệt Luật, qua các sinh hoạt của tổ chức công đoàn, qua các hội thi, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao. Đặc biệt đã phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân các nội dung của Luật công đoàn Việt Nam. Từ đó tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức về Luật công đoàn, sự đồng thuận của nhân dân, từ đó tạo điều kiện phát huy vai trò của tổ chức công đoàn và đội ngũ cán bộ, công chức viên chức ở địa phương.

3. Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Luật công đoàn

Tổ chức công đoàn đã chú trọng việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Luật công đoàn như kế hoạch triển khai Luật công đoàn, Kế hoạch tuyên truyền Luật công đoàn, các kế hoạch, báo cáo sơ kết, tổng kết các hoạt động, phong trào thi đua, nhiệm vụ của Tổ chức công đoàn. Các văn bản được ban hành kịp thời, sát hợp với thực tiễn nên quá trình tổ chức thực hiện đạt kết quả cao.

4. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định

Tổ chức công đoàn đã thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo với cấp ủy, tổ chức công đoàn cấp trên và phối hợp với chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể. Quá trình thực hiện chế độ thông tin báo cáo đã kịp thời phản ánh, đánh giá đúng những kết quả hoạt động của tổ chức công đoàn, đề ra các giải pháp khắc phục những hạn chế, kiến nghị các giải pháp nhằm thực hiện tốt Luật công đoàn và các nhiệm vụ của tổ chức công đoàn.

II. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN LUẬT CÔNG ĐOÀN TỪ NĂM 2012 ĐẾN NAY

1. Bối cảnh tình hình chung thực hiện Luật công đoàn

Năm năm qua, tình hình trên thế giới và khu vực diễn biến phức tạp, khó lường. Khủng hoảng nợ công diễn ra trầm trọng hơn ở nhiều quốc gia. Các nước lớn cạnh tranh quyết liệt giành ảnh hưởng trong khu vực. Đối với nước ta, tác động của khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu làm cho mặt trái của chính sách kích cầu và những yếu kém nội tại của nền kinh tế bộc lộ nặng nề hơn. Lạm phát tăng cao, kinh tế vĩ mô không ổn định, sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Trong khi đó, thiên tai, dịch bệnh gây thiệt hại lớn và yêu cầu bảo đảm an sinh xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh ngày càng cao. Căng thẳng ở Biển Đông đe dọa nghiêm trọng hòa bình, ổn định và tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Nền kinh tế vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, quy mô và tiềm lực được nâng lên; kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát; tăng trưởng kinh tế được duy trì ở mức hợp lý, từ năm 2013 dần phục hồi, năm sau cao hơn năm trước. Đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và thực hiện ba đột phá chiến lược được tập trung thực hiện, bước đầu đạt kết quả tích cực. Giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hoá, xã hội, y tế có bước phát triển. An sinh xã hội được quan tâm nhiều hơn và cơ bản được bảo đảm, đời sống của nhân dân tiếp tục được cải thiện. Chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, giữ vững hoà bình, ổn định. Quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, hiệu quả. Vị thế, uy tín quốc tế của nước ta tiếp tục được nâng cao. Dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được phát huy. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được chú trọng và đạt kết quả quan trọng.

Cùng với sự phát triển của đất nước, kinh tế xã hội của tỉnh, huyện, địa phương tiếp tục phát triển mạnh, thu nhập và đời sống của CBNGNLD được nâng cao, văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Đội ngũ CBNGNLD trong Nhà trường từng bước nâng cao giác ngộ giai cấp, bản lĩnh chính trị, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp, trình độ học vấn, chuyên môn nghề nghiệp, chăm lo cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CBNGNLD.

2. Việc xây dựng quy chế phối hợp công tác

Công đoàn đã chủ động phối hợp với Ban Giám hiệu Nhà trường trong việc xây dựng quy chế phối hợp công tác nhằm thực hiện tốt Luật công đoàn cũng như các nhiệm vụ của tổ chức công đoàn. Kịp thời bổ sung, sửa đổi quy chế phối hợp cho phù hợp với tình hình thực tiễn cũng như sự chỉ đạo của công đoàn cấp trên. Việc xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp đã góp phần phát huy vai trò của tổ chức công đoàn

trong việc chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên, nâng cao vai trò của đoàn viên trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của Nhà trường.

III. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT CÔNG ĐOÀN NĂM 2012

1. Quyền thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn

- Công đoàn Trường được thành lập năm 1966 có 80 đoàn viên, đến nay đã trải qua 21 kỳ Đại hội. Tổng số đoàn viên công đoàn hiện nay là 513 người, tăng 200 người so với năm 2012.

- Qua thực tiễn cho thấy các quy định của pháp luật là phù hợp và thuận lợi cho việc thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn của các tổ chức, cá nhân.

2. Việc thực hiện các quy định của Luật công đoàn về các hành vi bị nghiêm cấm

Các quy định của Luật công đoàn về các hành vi bị nghiêm cấm được tổ chức công đoàn thực hiện nghiêm, qua đó cho thấy sự phù hợp với thực tiễn của các quy định của Luật. Do đó không cần sửa đổi, bổ sung các nội dung này.

3. Hệ thống tổ chức bộ máy của tổ chức công đoàn

Việc giải thể các công đoàn cấp trên cơ sở cấp trung gian là phù hợp với thực tiễn, do đó hệ thống tổ chức bộ máy của tổ chức công đoàn hiện nay là phù hợp, cần duy trì ổn định.

4. Quyền đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động

Công đoàn Trường đã tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục truyền thống; phổ biến, nâng cao kiến thức pháp luật, trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho đoàn viên và người lao động. Tuyên truyền, triển khai Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật đến cán bộ, đoàn viên và người lao động. Đa dạng và đa dạng hóa các hình thức, biện pháp tuyên truyền, giáo dục phù hợp với điều kiện sống và làm việc của công nhân; Nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp, đề cao trách nhiệm trong lao động sản xuất. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho đoàn viên và người lao động, nhất là chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến người lao động. Các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa có bước phát triển nhằm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho đoàn viên và người lao động. Thực hiện tốt chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động; Kiến nghị, tham gia giải quyết một số vấn đề bức xúc, cấp bách của người lao động. Thường xuyên phối hợp với các đơn vị chính quyền liên quan giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến quyền lợi của đoàn viên, người lao động như: tiền lương, hợp đồng lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, an toàn vệ sinh lao động... Đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. 5 năm qua đã tổ chức... hội thi, giải thể thao văn hóa, tổ chức...lần cho đoàn viên công đoàn đi thăm quan, học tập kinh nghiệm.

Qua thực tiễn cho thấy các quy định của Luật về Quyền đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động là phù hợp với thực tiễn. Quá trình thực hiện các quy định này đã góp phần bảo vệ, chăm lo quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động nên được cán bộ, đoàn viên công đoàn đồng tình hưởng ứng.

5. Quyền tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội

Công đoàn Trường đã tích cực tham gia với chính quyền về các chủ trương phát triển kinh tế - xã hội và các vấn đề có liên quan đến việc làm, đời sống của người lao động thuộc phạm vi quản lý, chỉ đạo. Phối hợp trong việc thực hiện các chính sách pháp luật; giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động; vận động CBNLĐ thực hiện ứng dụng khoa học, công nghệ, kỹ thuật bảo hộ lao động vào sản xuất; xây dựng các tiêu chuẩn, quy phạm an toàn, vệ sinh lao động, phòng ngừa bệnh nghề nghiệp, vệ sinh công nghiệp, bảo vệ môi trường. Đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện quy chế dân chủ trong, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước của người lao động thuộc phạm vi quản lý, chỉ đạo. Tổ chức công đoàn đã thực hiện tốt việc giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền theo Quyết định 217, 218 của Bộ Chính trị.

Qua thực tiễn cho thấy các quy định của Luật về quyền tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội của tổ chức công đoàn là hết sức cần thiết, đáp ứng yêu cầu sự phát triển xã hội và vai trò của tổ chức công đoàn.

6. Quyền thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức

Công đoàn Trường đã thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội theo Quyết định 217 của Bộ Chính trị. Các hoạt động giám sát được tập trung vào việc thực hiện các chế độ chính sách với CBNLĐ.

Qua thực tiễn cho thấy các quy định này là cơ bản phù hợp tuy nhiên chưa có những quy định chặt chẽ để ràng buộc các cơ quan, tổ chức thực hiện nghiêm các kiến nghị của tổ chức công đoàn sau giám sát.

7. Việc thực hiện chức trách của Nhà nước, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp với tổ chức công đoàn

Trong 5 năm qua, CĐ Trường Đại học SPKT Hưng Yên đã thường xuyên quan tâm phối hợp với tổ chức, đoàn thể trong thực hiện các nội dung theo Luật công đoàn và quy chế phối hợp giữa Chính quyền và tổ chức công đoàn. Đồng thời đã quan tâm bố trí nguồn kinh phí và các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động của tổ chức công đoàn. Qua thực tiễn cho thấy các quy định của pháp luật về nội dung này là phù hợp với thực tiễn.

8. Những đảm bảo về hoạt động công đoàn

- Đảm bảo về tổ chức cán bộ:

Tổ chức của Công đoàn Trường thường xuyên được củng cố, kiện toàn, hiện nay Ban Chấp hành công đoàn trường có 09 đồng chí, trong đó có 01 chủ tịch, 01 phó chủ tịch, đều hoạt động kiêm nhiệm.

- Bảo đảm về điều kiện hoạt động:

Các điều kiện hoạt động của tổ chức công đoàn theo quy định của Luật đã được cấp ủy, chính quyền Nhà trường quan tâm chỉ đạo, đảm bảo cho tổ chức công đoàn hoạt động đúng Luật, điều lệ.

- Tài chính công đoàn:

Công tác tài chính của Công đoàn được thực hiện đúng theo quy định, trong 5 năm qua đã thu tổng số là 5000 triệu đồng trích nộp cấp trên 2500 triệu đồng. Bên cạnh đó Nhà trường đã hỗ trợ hàng năm từ 300 đến 450 triệu đồng cho các hoạt động công đoàn.

Qua thực tiễn cho thấy các quy định của pháp luật về những đảm bảo hoạt động công đoàn là phù hợp với thực tiễn, tạo điều kiện thuận lợi để phát huy vai trò của tổ chức công đoàn.

9. Việc giải quyết tranh chấp, xử lý các vi phạm pháp luật về công đoàn

Năm năm qua, trong tổ chức công đoàn chưa xảy ra tranh chấp, hay các vi phạm pháp luật về công đoàn.

10. Hạn chế và nguyên nhân

Công tác tuyên truyền chưa được thường xuyên; việc quán triệt, triển khai Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết công đoàn cấp trên đôi khi còn chậm; đời sống tinh thần thiết chế văn hóa thể thao cho CBNGNLĐ còn thiếu thốn nên một số CBNGNLĐ không có điều kiện để tham gia các hoạt động VHVN, TDTT.


Nguyên nhân: Hình thức tuyên truyền chưa linh hoạt; nội dung, phương pháp tuyên truyền chưa hiệu quả. Kinh phí cho hoạt động công đoàn còn hạn chế.

III. NHỮNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Nên có nghiên cứu chuyên sâu về tình hình áp dụng thực tiễn của Luật công đoàn, sau đó rà soát tổng thể Luật công đoàn để bổ sung những nội dung mới, phù hợp với thực tiễn và đáp ứng yêu cầu phát triển hoạt động công đoàn trong tương lai.

Nên có những văn bản hướng dẫn chi tiết, cụ thể Luật công đoàn phù hợp với đặc thù của hoạt động công đoàn từng ngành, địa phương./.

TM. BAN CHẤP HÀNH


CHỦ TỊCH
PGS.TS. Nguyễn Đình Hàn